

Bản án số: 21/2026/HS-ST
Ngày 10-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Duy Thắm;
- Bà Thị Amina.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Tây Hạ, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Hoàng N, sinh ngày 17-5-1984, tại tỉnh Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh); nơi cư trú: Ấp Con Tr, xã Tân H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Hoàng Thị H (đã chết); vợ: Có 02 đời vợ, vợ thứ nhất: Phạm Thị Bích Tr, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và vợ thứ hai: Trần Trúc Ph, sinh năm 1997; con: Có 01 cháu sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp Con Tr, xã Tân H, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

- Anh Đỗ Minh A, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp Con Tr, xã Tân H, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng N từng là nhân viên bảo vệ rừng tại Ban quản lý khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng từ ngày 06-9-2016 đến ngày 10-8-2022. Vào khoảng 06 giờ ngày 28-10-2024, ông Huỳnh Văn T (chú sáu), sinh năm 1968, ngụ ấp Con Tr, xã Tân H, tỉnh Tây Ninh, đến thăm đù cá đặt ở ruộng nước cách nhà ông T khoảng 80m, thì phát hiện có 01 cá thể rắn màu đen chết trong đù cá. Ông T không biết cá thể rắn gì, ông T cũng không ăn rắn nên gọi điện thoại cho Trần Hoàng N, N trả lời “Con không ăn rắn, nếu cho thì mang qua cho con”. Sau đó, ông T bỏ con rắn vào trong bao nilong mang đến nhà Trần Hoàng N thuộc ấp Con Tr, xã Tân Hòa, tỉnh Tây Ninh. Lúc này, tại nhà N có Đỗ Minh Á, ông T mang bao nilong có chứa con rắn đem lại chỗ N, Á và đổ con rắn ra kêu N lại xem là rắn gì. N đến xem không trả lời là rắn gì mà kêu ông T “cuộn tròn con rắn lại để N chụp ảnh”. Ông T hỏi “Mày có lấy con này không”, N nói “lấy để ngâm rượu”, và nhờ ông T làm sạch con rắn giùm. N đưa cho Á số tiền 20.000 đồng đi mua rượu về đưa cho ông T để rửa con rắn. Sau khi ông T mổ bụng rắn và làm sạch con rắn xong thì bỏ vào lọ thủy tinh bên hông nhà của N rồi đi về nhà. Sau đó, N lấy điện thoại ra chụp 01 tấm hình và sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đăng nhập lên trang Facebook của N có tên “N Tran Hao” đăng 03 tấm hình con rắn đã chụp trước đó lên trang cá nhân với tiêu đề “Sáng đầu tuần đã gặp bé na như này theo a e bé na mấy ký...” có nhiều bạn bè trên Facebook của N bình luận trong đó có người sử dụng tài khoản Facebook tên “Huỳnh Hoa” (không rõ họ tên địa chỉ là bạn bè kết bạn ngẫu nhiên trên Facebook của N) bình luận hỏi “Rắn gì vậy”, N trả lời “hồ chúa”, rồi N cất điện thoại đi làm công việc nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Hạt Kiểm lâm huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (nay là Hạt Kiểm lâm khu vực 1, tỉnh Tây Ninh) nhận được tin báo của người dân báo là trên mạng cá nhân Facebook “N Tran Hao” có đăng bài viết liên quan đến động vật rừng nên phối hợp với Công an xã Tân H đến nhà của N để kiểm tra và phát hiện cá thể rắn bị mổ lấy hết nội tạng có trọng lượng 1,04kg, dài 2,3m được để trong lọ thủy tinh đặt ở khu vực hiên nhà chữ L nhà của N nên lập biên bản, thu giữ vật chứng, đưa N và người có liên quan về làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Trần Hoàng N đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

* Tại Bản kết luận giám định tư pháp số 38-2024/KL/STHMN ngày 01-11-2024 của Viện sinh thái học Miền N, kết luận: Cá thể rắn mà Hạt Kiểm lâm trưng cầu giám định vào ngày 31-10-2024 là loài động vật rừng hoang dã, được xác định là: Rắn Hồ chúa là loài động vật hoang dã, thuộc Lớp Bò sát (Reptilia), Bộ Có vảy (Squamata), Họ Rắn hổ (Elapidae). Rắn Hồ chúa là loài động vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm, được ưu tiên bảo vệ theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP và Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau: Tên khoa học: *Ophiophagus hannah*; Tên phổ thông: Rắn Hồ chúa, Rắn Hồ mang chúa, Hồ mang đen; Sách đỏ Việt N: CR – Cực kỳ nguy cấp; Nghị định số 84/2021/NĐ-CP: Thuộc nhóm IB (Phụ lục IB); Nghị định số 64/2019/NĐ-CP: Thuộc phụ lục 1; Công ước Cites: Phụ lục II.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 01 (một) lọ thủy tinh đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong bởi Hạt kiểm lâm huyện Tân Châu (nay là Hạt kiểm lâm khu vực 1, có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Đức Toàn và người có liên quan Trần Hoàng N, bên trong có 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno7 màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cá thể rắn hổ chúa màu đen, trọng lượng 1.04kg, dài 2,3m (đã chết, bị mổ lấy hết nội tạng) được bảo quản bằng hình thức đông lạnh (đã niêm phong) gửi bảo quản tại Hạt kiểm lâm huyện Tân Châu (nay là Hạt kiểm lâm khu vực 1, tỉnh Tây Ninh).

* Kê biên tài sản: Bị cáo Trần Hoàng N không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh không tiến hành kê biên.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKSKV11, ngày 16-12-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hoàng N về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 29 Bộ luật Hình sự: Đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Hoàng N.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Hoàng N.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Hoàng N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Hoàng N: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Hạt Kiểm lâm huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (nay là Hạt Kiểm lâm khu vực 1, tỉnh Tây Ninh), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện:

[2.1] Tại phiên toà, bị cáo Trần Hoàng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ ngày 28-10-2024 tại nhà của bị cáo Trần Hoàng N, ngụ ấp Con Tr, xã Tân Hòa, tỉnh Tây Ninh, do có nhu cầu sử dụng rắn hổ chúa để ngâm rượu, bị cáo Trần Hoàng N đã nhận một cá thể rắn hổ chúa chết từ ông Huỳnh Văn T do ông T đặt đủ cá mà có. Tại thời điểm nhận cá thể rắn hổ chúa, bị cáo N đã nhờ ông T mổ bụng rắn để ngâm rượu. Sau khi mổ xong cá thể rắn thì ông T cho vào lọ thủy tinh để bên hông nhà của bị cáo N rồi ra về. Lúc này, bị cáo N chụp 03 tấm hình và đăng nhập lên trang Facebook cá nhân để đăng lên trang cá nhân với tiêu đề “Sáng đầu tuần đã gặp bé na như này theo a e bé na mấy ký...”. Sau đó, bị cáo N nhận được 1 bình luận từ tài khoản Facebook tên “Huỳnh Hoa” hỏi “Rắn gì vậy”. Bị cáo N trả lời “hổ chúa”.

Qua điều tra xác minh, bị cáo Trần Hoàng N đã từng là Bảo vệ rừng chuyên trách trong 5 năm, được tập huấn đầy đủ các kiến thức pháp luật bảo vệ rừng nói chung và kiến thức bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm để thực hiện nhiệm vụ. Bị cáo Trần Hoàng N là người có điều kiện tìm hiểu và bắt buộc phải biết việc cá thể rắn mà ông T cho là cá thể rắn hổ chúa nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ cá thể rắn hổ chúa để ngâm rượu, thuộc Danh mục loài động vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16-7-2019 và Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau: Tên khoa học: Ophiophagus hannah; Tên phổ thông: Rắn hổ chúa, Rắn hổ mang chúa; Sách đỏ Việt N: CR- Cực kỳ nguy cấp; Nghị định số 84/2021/NĐ-CP: Thuộc nhóm IB (phụ lục IB); Nghị định số 64/2019/NĐ-CP: Thuộc phụ lục 1; Công ước Cites: Phụ lục II. Do đó, có cơ sở xác định hành vi của bị cáo Trần Hoàng N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, tội phạm và hình phạt điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 36/CT-VKSKV11, ngày 16-12-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Tại phiên toà Kiểm sát viên cho rằng cá thể rắn hổ chúa tự chui vào đủ cá của ông T. Bị cáo N tàng trữ nhằm mục đích ngâm rượu trưng bày, không có mục đích mua bán, săn bắt động vật hoang dã. Hậu quả mà bị cáo N gây ra không đáng kể và bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Hoàng N theo Điều 29 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử

thấy rằng: Rắn hổ chúa theo Sách đỏ Việt N: CR- Cực kỳ nguy cấp; Nghị định số 84/2021/NĐ-CP: Thuộc nhóm IB (phụ lục IB); Nghị định số 64/2019/NĐ-CP: Thuộc phụ lục 1; Công ước Cites: Phụ lục II. Hành vi tàng trữ trái phép cá thể rắn hổ chúa trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Nhà nước. Hiện nay, Nhà nước ngày càng thắt chặt bảo tồn động vật hoang dã, không có sự thay đổi pháp luật nào dẫn đến hành vi tàng trữ rắn hổ chúa không còn nguy hiểm cho xã hội. Việc con rắn tự bò vào đù cá mà chết hay bị cáo N không có mục đích buôn bán không làm thay đổi bản chất rằng bị cáo đang chiếm hữu bất hợp pháp một loài động vật được pháp luật bảo vệ nghiêm ngặt. Tình trạng săn bắt, tàng trữ động vật hoang dã đang diễn biến phức tạp, nếu miễn trách nhiệm hình sự chỉ vì lý do “tự vào đù cá” hoặc “ngâm rượu cá nhân” sẽ tạo tiền lệ xấu, khiến công tác bảo tồn trở nên vô hiệu và không đủ sức răn đe, phòng ngừa chung nên bị cáo Trần Hoàng N không thuộc các trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 29 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, Rắn hổ chúa là loài động vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm thuộc nhóm IB được ưu tiên bảo vệ theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP và Nghị định số 84/2021/NĐ-CP. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hoàng N đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nên bị cáo Trần Hoàng N sẽ phải chịu mức án tương xứng với hành vi với hành vi phạm tội của bị cáo để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Hoàng N:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Hoàng N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha tên Trần Văn Bắc tham gia chiến tranh Bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế, có ông nội tên Trần Văn Độ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, hạng Ba đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nên bị cáo Trần Hoàng N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng: Bị cáo Trần Hoàng N có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng và đặc biệt có khả năng tự cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo Trần Hoàng N ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật,

phù hợp với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/2018 ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Trần Hoàng N không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Hoàng N.

[8] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05-11-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật Hình sự:

+ 01 (một) cá thể rắn hổ chúa màu đen, trọng lượng 1.04kg, dài 2,3m (đã chết, bị mổ lấy hết nội tạng) được bảo quản bằng hình thức đông lạnh (đã niêm phong) gửi bảo quản tại Hạt kiểm lâm huyện Tân Châu (nay là Hạt kiểm lâm khu vực 1, tỉnh Tây Ninh, là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy).

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Hạt kiểm lâm khu vực 1, tỉnh Tây Ninh do kho vật chứng thuộc Phân trại tạm giam Tân Châu và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, tỉnh Tây Ninh chưa được trang cấp trang thiết bị bảo quản chuyên dụng).

+ 01 (một) lọ thủy tinh đã qua sử dụng, là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong bởi Hạt kiểm lâm huyện Tân Châu (nay là Hạt kiểm lâm khu vực 1, tỉnh Tây Ninh), có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Đức Toàn và bị cáo Trần Hoàng N, bên trong có 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno7 màu đen đã qua sử dụng. Vì khi ông T điện thoại hỏi bị cáo N có ăn rắn không thì bị cáo N chưa biết đó là rắn hổ chúa. Sau khi ông T mang cá thể rắn đã chết đến nhà bị cáo N, bị cáo N mới nhận cá thể rắn để ngâm rượu và việc bị cáo sử dụng điện thoại chụp ảnh, đăng Facebook không nhằm mục đích quảng cáo, mua bán động vật hoang dã nên điện thoại di động nêu trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo Trần Hoàng N, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19-12-2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 11, tỉnh Tây Ninh).

[9] Đối với ông Huỳnh Văn T, anh Đỗ Minh Á do không nhận thức được cá thể rắn mà mình mang qua cho bị cáo Trần Hoàng N là cá thể “Rắn Hồ chúa” thuộc loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nên không cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh không xử lý hình sự là đúng quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Hoàng N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 244; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10-02-2026).

Giao bị cáo Trần Hoàng N cho Ủy ban nhân dân xã Tân H, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trần Hoàng N có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Trần Hoàng N.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05-11-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cá thể rắn hồ chúa màu đen, trọng lượng 1.04kg, dài 2,3m (đã chết, bị mổ lấy hết nội tạng).

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Hạt kiểm lâm khu vực 1, tỉnh Tây Ninh do kho vật chứng thuộc Phân trại tạm giam Tân Châu và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, tỉnh Tây Ninh chưa được trang cấp trang thiết bị bảo quản chuyên dụng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lọ thủy tinh đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Hoàng N: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno7 màu đen đã qua sử dụng, được niêm phong bởi Hạt kiểm lâm huyện Tân Châu (nay là Hạt kiểm lâm khu vực 1, tỉnh Tây Ninh), có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Đức Toàn và bị cáo Trần Hoàng N, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19-12-2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 11, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Trần Hoàng N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Hoàng N, ông Huỳnh Văn T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Đỗ Minh A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 11, tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Quyên